

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2013/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH**Về việc tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 67/2011/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 495/STTTT-BCXB ngày 12 tháng 4 năm 2013; ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 2334/STP-VB ngày 01 tháng 7 năm 2013 và của Sở Ngoại vụ tại Công văn số 3355/SNV-VHTT ngày 17 tháng 7 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này là hoạt

động hội họp có yếu tố nước ngoài, được tổ chức theo hình thức gặp gỡ trực tiếp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, hoặc theo hình thức trực tuyến với ít nhất là một đầu cầu thuộc địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm:

1. Hội nghị, hội thảo do các cơ quan, tổ chức Việt Nam tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có sự tham gia hoặc tài trợ của nước ngoài.
2. Hội nghị, hội thảo do các cơ quan, tổ chức nước ngoài tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Hợp báo quốc tế không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

1. Các cơ quan, tổ chức Việt Nam: các Sở, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện; các tổ chức đoàn thể quần chúng, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các doanh nghiệp và một số tổ chức khác, thuộc thẩm quyền cho phép của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Các cơ quan, tổ chức nước ngoài đã được cấp có thẩm quyền của Việt Nam cho phép hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, đang hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Thẩm quyền cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Ủy quyền Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định việc cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn thành phố thuộc thẩm quyền cho phép của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Quy trình cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

1. Các cơ quan, tổ chức khi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Ủy ban nhân dân thành phố phải gửi đầy đủ hồ sơ cho Sở Thông tin và Truyền thông ít nhất là 20 ngày trước ngày dự kiến tổ chức.

Hồ sơ đề nghị cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 4 và Điểm a Khoản 3 Điều 4 của Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg.

2. Sau khi nhận đầy đủ hồ sơ, Sở Thông tin và Truyền thông tiến hành chuyển hồ sơ để lấy ý kiến của các Sở, ngành có liên quan đến nội dung hội nghị, hội thảo

quốc tế. Trong thời gian 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ của Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành có liên quan phải trả lời bằng văn bản cho Sở Thông tin và Truyền thông. Nếu quá thời gian trên, các Sở, ngành không có ý kiến xem như đồng ý. Sau khi nhận được ý kiến từ các Sở, ngành chuyên môn, trong thời gian 02 ngày làm việc, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định và trả lời cho các cơ quan, tổ chức.

3. Đối với các nội dung hội nghị, hội thảo vượt thẩm quyền, Sở Thông tin và Truyền thông có văn bản báo cáo trình Ủy ban nhân dân thành phố trong thời gian 03 ngày làm việc.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất quản lý đối với hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn thành phố; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn thành phố trước ngày 25 tháng 12 hàng năm để gửi Bộ Ngoại giao theo quy định tại Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg (theo mẫu số 2 ban hành kèm theo Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg).

b) Trực tiếp nhận hồ sơ, thẩm định nội dung và lấy ý kiến của các Sở, ngành có liên quan đến nội dung tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế.

c) Có trách nhiệm xây dựng hệ thống mạng nối với các Sở, ngành chuyên môn để cập nhật thông tin về việc cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế trước khi gửi bằng văn bản cho các Sở, ngành để kịp thời theo dõi, phối hợp quản lý có hiệu quả.

d) Nếu phát hiện việc tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có dấu hiệu vi phạm pháp luật và các quy định của Quyết định này, có quyền đình chỉ việc tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế.

đ) Phát hiện và xử lý đối với cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật hoặc các quy định của Quyết định này. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và phối hợp với các cơ quan liên quan để xử lý vi phạm.

2. Đối với Công an thành phố:

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông giải quyết các lĩnh vực có liên quan

trong quá trình xem xét cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đối với các Sở, ngành thành phố:

a) Có ý kiến về chuyên môn khi nhận được đề nghị từ Sở Thông tin và Truyền thông và chuyên cho Sở Thông tin và Truyền thông theo quy trình tại Khoản 2 Điều 4 Quyết định này.

b) Có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông quản lý hội nghị, hội thảo đã được cho phép tổ chức đối với nội dung thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của đơn vị; kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, các quy định về thông tin, tuyên truyền trước, trong và sau hội nghị, hội thảo; cử cán bộ tham dự các cuộc hội nghị, hội thảo để phối hợp cùng Sở Thông tin và Truyền thông quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

c) Nếu phát hiện việc tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có dấu hiệu vi phạm pháp luật và các quy định của Quyết định này, các Sở, ngành quản lý các lĩnh vực liên quan đến nội dung hội nghị, hội thảo thông báo và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đình chỉ việc tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và xử lý vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

d) Báo cáo tình hình tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế có nội dung thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Sở, ngành mình gửi Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế

1. Chịu trách nhiệm về nội dung các tài liệu, báo cáo, tham luận, tư liệu, số liệu liên quan phát hành trước, trong và sau hội nghị, hội thảo;

2. Tiến hành hội nghị, hội thảo theo đúng chương trình, đề án hay kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các cơ quan, tổ chức Việt Nam phải thực hiện đúng các quy định hiện hành về chi tiêu, thanh quyết toán tài chính;

3. Gửi báo cáo tóm tắt kết quả hội nghị, hội thảo cho Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành chức năng liên quan đến nội dung hội nghị, hội thảo trong phạm vi 15 ngày kể từ khi kết thúc hội nghị, hội thảo (theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg).

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Công an thành phố, Thủ trưởng các Sở, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân